

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ:

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Nhập môn Mạng máy tính và điện toán đám mây		
Mã học phần:	72ITNW20103	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	231_72ITNW20103_01		
Hình thức thi: Dự án/Đồ án/Bài tập lớn/Tiểu luận	Thời gian làm bài:	21	ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>Mã SV_Ho va ten SV_.....</i>		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
- + **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Hiểu được về mạng máy tính, truyền dữ liệu và các giao thức, áp dụng phát triển mô hình mạng vào việc xây dựng hệ thống mạng máy tính theo đúng yêu cầu của doanh nghiệp	Đồ án	30%	<ul style="list-style-type: none"> Mô tả đồ án. Mô hình IP Mô hình logic 	10	
CLO2	Sử dụng thành thạo phần mềm Visio, Cisco Packet Tracer, Wireshark vào việc thiết kế, cài đặt cấu hình và kiểm tra hệ thống mạng.	Đồ án	30%	Kết quả thực nghiệm	10	
CLO3	Thực hiện trách nhiệm cá nhân vào việc thực hiện đồ án nhóm và giải quyết các vấn đề liên quan đến nhóm.	Đồ án	40%	Personal Nộp đúng hạn Khả năng trình bày Trả lời câu hỏi	10	

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đề án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Đề tài 1: Trình bày mô hình tham chiếu OSI và mô hình TCP/IP, so sánh sự khác nhau giữa hai mô hình.

Đề tài 2: Trình bày kiến trúc mạng Ethernet.

Đề tài 3: Thiết kế và cấu hình VLAN trên switch layer 3 cho công ty Thành Công.

Đề tài 4: Thiết kế và cấu hình Intervlan (vlan routing) cho hệ thống mạng Lan với 300 user.

Đề tài 5: Nghiên cứu kỹ thuật định tuyến RIPv2, sử dụng công cụ mô phỏng mạng Cisco Packet Tracer cấu hình giao thức định tuyến RIPv2 cho router Cisco, minh họa các quá trình hoạt động của giao thức này thông qua việc phân tích các gói tin trao đổi giữa các router.

Đề tài 6: Nghiên cứu kỹ thuật định tuyến OSPF, sử dụng công cụ mô phỏng mạng GNS3 cấu hình giao thức định tuyến OSPF cho router Cisco, minh họa các quá trình hoạt động của giao thức này thông qua việc phân tích các gói tin trao đổi giữa các router.

Đề tài 7: Tìm hiểu về điện toán đám mây với Openstack, ứng dụng Openstack cấu hình theo sơ đồ 1 node ALL IN ONE.

Đề tài 8: Nghiên cứu công nghệ ảo hóa VMware ESXi, ứng dụng công nghệ ảo hóa VMware ESXi tạo máy chủ ảo cho hệ thống mạng LAN.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

1. Quy định định dạng trang

- Khỏ trang: A4.
- Canh lề trái: 3,5 cm; Canh lề phải, đầu trang và cuối trang 2 cm.
- Font chữ: Time New Roman, cỡ chữ 13.
- Cách dòng: Line Space: 1.2 -1.5.
- Các đoạn văn cách nhau 1 dấu Enter.

2. Đánh số trang

- Từ “Mở đầu” đến phần “Tài liệu tham khảo” đánh theo số (1,2,3...), canh giữa ở đầu trang.

3. Đánh số các đề mục

Đánh theo số thứ tự của chương và số thứ tự của đề mục cấp trên:

CHƯƠNG 1.....

1.1.....

1.1.1.....

1.1.2

1.2.

CHƯƠNG 2.....

2.1.....

2.1.1.....

2.1.2

.....

4. Đánh số bảng, đồ thị, hình, sơ đồ

Mỗi loại công cụ minh họa (bảng, đồ thị, hình, sơ đồ...) được đặt tên và đánh số thứ tự

trong mỗi chương có sử dụng bảng, đồ thị, hình, sơ đồ ... để minh họa. Số đầu là số chương, sau đó là số thứ tự của công cụ minh họa trong chương đó.

Ví dụ:

Bảng 2.6. Quy mô và cơ cấu khách đến Việt Nam phân theo phương tiện

	2000		2002		2005		2007	
	Ngàn lượt	Tỷ trọng (%)	Ngàn lượt	Tỷ trọng (%)	Ngàn lượt	Tỷ trọng (%)	Ngàn lượt	Tỷ trọng (%)
Đường không	1113,1	52,0	1540,3	58,6	2335,2	67,2	3261,9	78,2

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Trịnh Lê A và Giang Xuân H (2003), “*Tiếp cận loại hình du lịch thể thao – mạo hiểm*”, **Tạp chí Du lịch Việt Nam**, số 5.

3. Rubric và thang điểm

Rubric 4: đánh giá Đề án môn học (Project, 60%): báo cáo					
Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8-10đ	Khá Từ 6 – dưới 8đ	Trung bình Từ 4 – dưới 6đ	Yếu Dưới 4đ
Personal	Hệ số	Cá nhân được cả nhóm đánh giá tốt	Cá nhân được cả nhóm đánh giá đóng góp chỉ 75% dự án	Cá nhân được cả nhóm đánh giá đóng góp chỉ 50% dự án	Cá nhân được cả nhóm đánh giá đóng góp 0% dự án
Nộp đúng hạn	10%	Nộp bài đúng thời hạn			Nộp bài trễ hạn
Mô tả đề án.	10%	Mô tả đầy đủ và chi tiết yêu cầu của dự án	Mô tả dự án đầy đủ nhưng cách trình bày hơi dài dòng	Mô tả dự án ít, không đủ nội dung	Mô tả dự án sai hướng, không thể hiện được mục tiêu nghiên cứu dữ liệu doanh nghiệp
Mô hình IP	10%	Mô hình IP được thiết kế đầy đủ theo lược đồ	Mô hình IP được thiết kế sai/thiếu từ 3 đối tượng trở xuống	Mô hình IP được thiết kế sai/thiếu 50% đối tượng	Mô hình IP sai định dạng
Mô hình logic	10%	Mô hình logic được thiết kế đầy đủ theo lược đồ	Mô hình logic được thiết kế sai/thiếu từ 3 đối tượng trở xuống	Mô hình logic được thiết kế sai/thiếu 50% đối tượng	Mô hình logic sai định dạng
Kết quả thực nghiệm	30%	Kết quả đầy đủ, chính xác theo mô tả dự án	Kết quả chính xác, nhưng thiếu khoảng 3 đối tượng trở xuống cần có trong mô hình	Kết quả chính xác, nhưng thiếu khoảng 50% đối tượng cần có trong mô hình	Kết quả sai quy tắc, không theo mô tả dự án
Khả năng trình bày	10%	Nói rõ, tự tin, thuyết phục, giao lưu người nghe	Nói rõ, tự tin, giao lưu người nghe	Không rõ lời, thiếu tự tin, ít giao lưu người nghe	Nói nhỏ, không tự tin, không giao lưu người nghe
Trả lời câu hỏi	20%	Trả lời đúng tất cả các câu hỏi và có mở	Trả lời chính xác 70-80%	Trả lời chính xác 50-69%	Trả lời không chính xác

		rộng và phát triển câu trả lời để giải quyết vấn đề	tổng số câu hỏi	tổng số câu hỏi	trên 50% tổng số câu hỏi
Tổng	100				

Người duyệt đề

(Đã duyệt)

TS. Bùi Minh Phụng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2023

Giảng viên ra đề

ThS. Ngô Quốc Huy